

# \*Truyện Hồ Năm Dần\*



“Ta sống mãi trong tình thương nỗi nhớ

*Thuở tung hoành hống hách những ngày xưa,  
Nhớ cảnh sơn lâm bóng cả cây già,  
Vời tiếng gió gào ngàn, với giọng nguồn hét núi,  
Vời khi thét khúc trường ca dữ dội,  
Ta bước chân lên đồng dục đường hoàng,  
Lượn tấm thân như sóng cuộn nhịp nhàng,  
Vờn bóng âm thầm lá gai cỏ sắc,  
Trong hang tối mắt thần khi đã quắc,  
Là khiến cho mọi vật đều im hơi.  
Ta biết ta chúa tể cả muôn loài,  
Giữa chốn thảo hoa không tên không tuổi.... ”*

Thi sĩ Thê Lữ nổi tiếng với bài thơ “Hồ Nhớ Rừng” mà nhiều người cho là ông viết để tặng chí sĩ Phan bội Châu bị Pháp đày an trí tại Bến Ngự – ám chỉ người anh hùng sa cơ lỡ vận, năm tháng nằm dài trong tù, nhớ tiếc một thời vẫy vùng ngang dọc – như chúa sơn lâm luyén tiếc rừng xanh..

-Người viết không phải là nhà động vật học hay tử vi gia, nên không đi sâu vào nguồn gốc loài hồ hay suy đoán vận mệnh cho các Vi tuổi Dần mà chỉ lượm lặt trong văn thơ, truyện tích...đôi điều liên quan về Cọp hầu Quý Vị mua vui trong dịp Xuân Nhâm Dần.

Trong 12 Con Giáp, Dần được xếp hạng 3 qua cuộc đua việt dã do Ngọc Hoàng Thượng Đế tổ

chức. Dân ta gọi Hổ là Dàn, Hùm, Cọp, Hạm, Hảm, Khái; đôi lúc vì kính sợ kêu là Ông Ba Mươi hay Ông Kẽnh. Vì Hổ có sức mạnh vô địch trong các loài thú nên được phong là Chúa Sơn Lâm. Chắc bạn đã có dịp nhìn trên truyền hình hay đọc báo National Geographic, những con mãnh hổ đuổi theo đàn trâu nước, bò mộng, hươu nai... như gió cuốn tàn khốc. Chính vì thế Hổ được ghép với một từ khác biểu hiệu sức mạnh uy dũng như môn võ Hổ quyền-chó sói Hổ lang-rắn độc Hổ lửa, Hổ mang-Tướng trăm trận trăm thắng Hổ tướng- Phù hiệu hành quân cắt đôi, vua giữ một nửa, một nửa ban cho tướng chỉ huy là Hổ phù- Cửa ra vào dinh tướng Hổ môn- Hang hổ gọi Hổ huyết-, Bản doanh đóng quân của tướng lãnh Hổ trướng- Xương Cọp nấu thành cao chữa bá bệnh là Hổ cốt-Trong bát trân (8 món ăn) của các hoàng đế Nhà Đường Trung Hoa món bao tử cọp cũng được kể tên...



-Còn tại sao Hổ được gọi là ông 30 thường được giải thích như sau :

Cách phổ biến hiện nay theo truyền cổ tích đã được Nguyễn Đồng Chi kể lại trong Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam mà ông ghi rõ là “theo Sơn Nam... và theo lời kể của người Hà Tĩnh”. Có thể tóm tắt truyện như sau:

Phạm Nhĩ là người sống ở Thiên cung, có sức khỏe phi thường. Ông có vành tai rách nên gọi tên như vậy. Phạm Nhĩ cậy có sức át cả thiên binh thiên tướng. Qua nhiều lần giao chiến, ông định lật đổ cả Ngọc Hoàng để lên ngôi Thiên Đế. Ngọc Hoàng yếu thế bèn cầu Phật. Đức Phật tự thân đi bắt Phạm Nhĩ nhốt vào túi thần giao cho Ngọc Hoàng xử lí.

Ngọc Hoàng đày Phạm Nhĩ xuống trần gian nhưng cắt đôi cánh đi để khỏi bay về trời làm loạn, đồng thời hóa phép làm cho tai Phạm Nhĩ, vốn rất thính, nghe được ngàn dặm, phải cụp lại khi tỉnh. Nói chung là làm giảm sức mạnh của ông. Nể lời Phật dạy, Ngọc Hoàng giao cho Phạm Nhĩ làm chúa tể sơn lâm, đời đời gọi là Hổ. Còn việc gọi Hổ là Ông Ba mươi là theo lệ khi có người nào săn được hổ thì được vua thưởng 30 quan tiền vì trừ được tai họa cho dân, nhưng đồng thời cũng phạt 30 hèo vì sợ vong hồn Phạm Nhĩ giận mà tác quái.

Ở miền Nam cũng có câu chuyện giải thích nhưng sự việc vào đời Nguyễn với các nhân vật vua Gia Long nhờ hổ mà sống sót, sau này ra lệnh ai bắt được hổ thì thưởng 30 quan nhưng cũng đánh 30 gậy. Vì thế có tên là Ông Ba mươi.

-Còn nói về những người vợ dữ dằn được gọi là Sư tử Hà Đông (bên Tàu không phải ở Việt Nam) phát xuất từ câu truyện như sau :

Liễu thị là vợ Trần Quý Thường rất hung dữ, nên nhà thơ Tô Đông Pha đã làm bài thơ tặng bạn :

*-Thùy tự Long Khâu cư sĩ hiền,  
Đàm không thuyết hữu dạ bất miên,  
Hốt vấn Hà Đông sư tử hồng,  
Trụ trượng lạc thủ tâm mang nhiên.*

Bài dịch :

-Ai hiền bằng cư sĩ Long Khâu,  
Đàm không thuyết đọc suốt đêm thâu,  
Bỗng nghe sư tử Hà Đông rống,  
Kinh hoàng bỏ gậy rớt nơi đâu ?

Lại có nhà thơ trào phúng nổi tiếng Tú Xương, khuyên phụ nữ đừng bao giờ lấy làm lẽ, sẽ tủi phận một đời

*-Cha kiếp sinh ra phận má hồng,  
Khéo thay một nỗi lấy chung chồng,  
Mười đêm chi giữ mười đêm cả,  
Suốt tháng em nằm suốt tháng không,  
Hầu hạ đã cam phần cát lũy,  
Nhặt khoan còn ỏm tiếng Hà Đông,  
Ai về nhắn bảo đàn em nhé,  
Có ế thì tu, chớ chớ chung !*

-Một ít người thường lầm lẫn giữa Hổ (Tiger) và Sư tử (Lion) vì cả hai đều to lớn, hung bạo, săn các loại thú yếu hơn ăn thịt, đều là chúa tể trong vương quốc động vật.

Hổ lông vàng, nâu hay đen sẫm, có vằn, không bờm như sư tử, nặng từ 150 kg đến 300 kg, sống phân nhiều ở châu Á, thường đơn độc trừ khi tập trung đuổi theo con mồi.

Sư tử lông đồng màu vàng hay nâu, không vằn, chỉ con đực có bờm, sống ở châu Phi và rải rác ở Ấn Độ, sống bầy đàn, có thể sống lâu từ 10 đến 15 năm và nặng ngang với hổ.

Nơi đền miếu ta thường thấy tranh Ngũ Hổ: hổ vàng ngồi giữa 2 bên là tứ hổ trắng, đỏ, xanh, đen. Trung Hoa tự hào có Ngũ hổ tướng thời Tam Quốc: Quan Vũ, Trương Phi, Triệu Vân, Mã Siêu và Hoàng Trung. Việt Nam vang danh Ngũ hổ tướng ‘Sinh vi tướng, tử vi thần’ trong cuộc chiến chống Cộng Sản xâm lược: Nguyễn khoa Nam, Trần văn Hai, Phạm văn Phú, Lê văn Hưng, Lê nguyên Vỹ. Về nữ giới ta cũng có Ngũ Hổ tướng gồm : Hai Bà Trưng, Triệu thị Trinh, Bùi thị Xuân, Cô Giang- và những tùy tướng dưới cờ Hai Bà Trưng đều là những Hổ tướng hồng quân.

-Nhiều Binh chủng QLVNCH dùng huy hiệu hình Cọp: Lực Lượng Đặc Biệt Cọp Bay lướt theo cánh dù- Biệt Động Quân Cọp Ba Đầu Rắn- Lôi Hổ Cọp rình mồi.. Nhiều cuộc hành quân Việt Mỹ mang tên Hắc Báo hay Phi Hổ.... Quân đội Nam Hàn tham chiến tại Miền Nam với Sư đoàn Mãnh Hổ nổi tiếng.. Năm 1965 Không lực Hoa Kỳ mở chiến dịch đánh phá đường mòn Hồ chí Minh mang tên Operation Steel Tiger và các chiến sĩ Green Berets Hoa Kỳ áp dụng lối ngụy trang bằng lá cây gọi là Tiger Stripe Camouflage. Tại Bắc Ireland, đội ca vũ nhạc mang tên Hùm Xám Celtic (Celtic Tiger). Còn Đội Phi Hổ (Flying Tiger) Trung Hoa Dân Quốc rất nổi tiếng trong chiến tranh Trung-Nhật. Mặt hiệu của phi công lái trực thăng chuyên cuối cùng bốc Đại sứ Martin rời VN ngày 30/4/75 là ‘ Tiger ! Tiger ! Tiger ! ‘

-Những người danh thơm thì ít, ‘hổ danh’ lại nhiều như trùm Bình Xuyên Bảy Viễn tự xưng là Hắc Hổ tướng quân hay Hổ xám Rừng Sát. -Độc ác như Nguyễn văn Tâm thời Pháp làm quận

trường Cái Lậy, dân tặng xú danh Cọp Cái Lậy- Tên tổng đốc Trịnh quang Khanh thời vua Minh Mạng, khét tiếng tàn sát tín đồ Công giáo gọi là Hùm xám Nam Định. Những tên phàm phu tục tử này, thật chẳng biết ‘xấu hổ hay hổ thẹn là gì’.

-Nhưng đừng tưởng Cọp luôn ám chỉ phái mày râu mà lầm. Đôi khi nữ giới đòi quyền sống oai phong sẽ biến thành ‘Cọp cái, Cọp gấm’. Thân mình uyển chuyển nhẹ nhàng nhưng chớ dại vuốt móng Cọp. Da Cọp êm như nhung rất quý mịn màng như da dê quý bà quý cô hay đi thẩm mỹ viện. Tuy thế ‘bệnh quý ất có thuốc tiên’, xin quý ông đừng sợ lấy vợ tuổi Dần, cứ giao mọi việc cửa nhà tiền nong cho quý bà là trong ấm ngoài êm.

-Lịch sử khẩn hoang Nam bộ xưa, dân sống xa phố thị thường thuê những gánh hát bộ, cải lương để giải buồn trên những sân khấu bồng bềnh sông nước, thuyền bè vây quanh. Nghe vọng từ xa tiếng trống bập bùng, tiếng hò hát, những chú Cọp mò đến tìm môi đàn hát thót vọng ngồi hai bên bờ chờ thời ‘xem cọp’ giải sầu. Có lẽ từ đó, những ‘diệu thủ thư sinh’ dùng mảnh khoé chui vào rạp xem phim, xem tuồng khỏi mua vé gọi là ‘xem cọp, coi cọp’ hay những người thích sao chép tài liệu của người khác không xin phép nhận là của mình cũng gọi là ‘sao cọp, chép cọp’, điển hình như bác Hồ kính yêu với ‘Ngục trung thư’ vang danh độ nào.

-Trong sách Giáo khoa xưa có truyện tích dạy đời ‘Trí khôn loài người’. Một hôm, có chú Cọp mò về làng rình bắt trâu bò, nhìn thấy trong ruộng bùn 1 con trâu lớn ịch ạch kéo cày dưới làn roi điều khiển của bác nông phu. Nó lấy làm lạ tại sao con trâu to lớn lại nghe lời con người nhỏ bé kia, liền cất tiếng hỏi:

- Thưa tại sao ông nhỏ bé thế mà con trâu to lớn phải nghe lời ông?  
- Vì ta có trí khôn. - Người nông phu đáp.  
- Ông có thể cho tôi xem trí khôn của ông được không?  
- Tao để quên ở nhà.  
- Ông có thể về lấy cho tôi xem được chứ?  
- Dễ thôi, nhưng với điều kiện ta phải trói người lại để khi ta về lấy ‘trí khôn’ người không thể ăn thịt trâu ta.  
Cọp đồng ý. Thế là bác nông phu lấy giây thừng trói chặt Cọp vào gốc cây rồi châm lửa đốt. Cọp biết bị lừa cố vùng vẫy thoát thân chạy vào rừng, còn nghe tiếng gọi lớn đàng xa vọng lại “ Trí khôn ta đây!Trí khôn ta đây! “. Tuy thoát chết, nhưng trên da Cọp còn lưu lại vết cháy rằn ri muôn đời không xóa sạch..

-Trong sách Thuyết Phù Trung Hoa, kể lại câu chuyện Khổng Tử sai học trò Tử Lộ xuống suối lấy nước, nơi có Cọp thường ăn núp vào người. Tử Lộ đánh nhau với Cọp tóm được đuôi giấu trong áo, về hỏi thầy:

- Thưa thầy, kẻ thượng sĩ giết Cọp như thế nào?  
- Nắm đầu Cọp mà giết – Khổng Tử đáp.  
- Kẻ trung sĩ giết Cọp như thế nào?  
- Nắm tai Cọp mà giết.  
- Kẻ hạ sĩ giết Cọp như thế nào?  
- Nắm đuôi Cọp mà giết.



Tử Lộ nghĩ thầy muốn hại mình, giấu cục đá định giết thầy và hỏi:

- Thưa thầy, kẻ thượng sĩ giết người như thế nào?

- Bằng ngòi bút.

- Kẻ trung sĩ giết người như thế nào?

- Bằng cái lưỡi.

- Kẻ hạ sĩ giết người như thế nào?

- Bằng ném đá giấu tay.

Từ ngày đó Tử Lộ bỏ ý định giết thầy.

-Khu vực thắng cảnh Hương Sơn, Hà Tây có đền thờ Thần Hồ. Tục truyền vợ Hùng An thuộc giòng dõi thần. Một ngày kia vào rừng kiếm củi bị hổ bắt đi sau biến thành hồ cái, để lại cho Hùng An một cậu con trai đặt tên là Hùng Lang. Lớn lên Hùng Lang văn võ song toàn, giúp vua đánh đuổi giặc Ân. Sau khi chết được dân phong làm phúc thần làng Yên Vỹ và lập đền thờ ghi công mang hình Thần Hồ. nu

-Tiếp truyện Thần Hồ của nhà văn Đào đức Tuấn – Ngũ hổ bình Liêu của Đào Tấn – Truyện Tàu Ngũ Hồ Bình Tây do Nguyễn chánh Sát dịch hay Đái đức Tuấn bút hiệu Tychya với truyện kinh dị Thần Hồ- Trong Nhị Thập Tứ Hiếu ghi lại lòng chí hiếu của Dương Hương, tuy mới 14 tuổi đã xả thân đá hổ cứu cha.

-Vua Tuyên Vương làm vua nước Sở. Chiêu Hề Tuất chỉ là một người bày tôi vua Tuyên Vương. Thế mà ai nghe thấy nói Chiêu Hề Tuất cũng phải kinh sợ. Vua lấy làm lạ, một hôm hỏi quần thần là vì có làm sao. Không ai trả lời nổi. Chỉ có Giang Nhất biết được thưa rằng:

“Con hổ hay bắt các giống thú để ăn thịt. Một hôm bắt được con cáo. Cáo bảo: Liệu đó! Chớ có động chạm đến ta mà chết ngay bây giờ. Ta là Trời sai xuống, cầm quyền coi hết cả bách thú. Người mà ăn thịt ta là người trái mệnh trời, hại đến thân ngay lập tức... Không tin thử để ta đi trước, người theo hầu sau, xem có con thú nào trông thấy ta mà lại không sợ hãi tìm đường trốn cho mau không!”. Hổ cho cáo là nói thật, bèn theo cáo đi. Quả nhiên bách thú trông thấy đều sợ mà chạy cả. Hổ vẫn không biết rằng bách thú sợ mình mà chạy, cứ tưởng là sợ cáo. Nay nhà vua nước mạnh, quân nhiều mà vua giao cả quyền thế cho Chiêu Hề Tuất, người phương Bắc sợ Hề Tuất, nhưng kỳ thực là sợ vua cũng như bách thú sợ hổ vậy”.

-Truyện tích về Lê Lộc (cha Lê Hoàn tức vua Lê Đại Hành), bị bạch hổ do mình nuôi cắn chết. Khi hổ nhận ra đã cắn nhầm chủ, đưa xác vào núi giấu, bỏ ăn, canh xác chủ cho đến chết vì hối hận.

Sau mới đùn lên thành mộ, dân gọi là Mả Dâu (mộ hổ táng) tin là rất linh thiêng.

-Chúa sơn lâm, loài thú hung dữ nhất cũng có truyền thuyết kể rằng, Cọp đôi khi cũng biết trả ơn vì nhớ người đã cứu mạng đồng loại nó.

Chuyện kể rằng: "Ở xóm làng heo hút, có bà Mụ vườn, thường đỡ đê làm phước, ở xứ nghèo chỉ nhận được hai tiếng cảm ơn, họa hoằn lắm mới có tí quà. Đêm nọ đang ngon giấc, bà mụ nghe tiếng cào trên liếp cửa, ngỡ rằng có ai cần mình, bà lên tiếng hỏi nhiều lần, nhưng không nghe đáp trả, tiếng cào càng lớn và dai dẳng, bà mụ chống cửa lên. Tá hóa, sững sờ, trước mặt là con cọp to như con bò! Nhờ dấu hiệu hiền lành, phủ phục dưới chân, làm bà cũng định thần đôi chút, thoáng bàng hoàng chưa qua, con cọp xốc bà lên lưng, cõng thẳng vào núi, nó thả bà xuống bên con cọp cái, đang rên xiết, với cái bụng lớn chành ềnh. Vốn thạo nghề, nhanh trí, bà biết mình phải làm gì. Sau một hồi đem hết khả năng thi triển, chú cọp con chào đời, cọp mẹ ngủ thiếp... cọp bố cõng bà về lại nhà.

Mấy hôm sau, vào buổi sáng tinh mơ, vừa chống cửa lên, bà mẹ thấy con heo rừng nằm dưới thềm nhà, bà biết ngay cộp đèn ơn, rồi thỉnh thoảng lúc nhím, nai v.v... đó là những món quà, cộp đèn ơn cho bà mẹ, miền thôn dã."

-Cộp oai phong nhảy cả vào lãnh vực điện ảnh hoàn vũ. -Tài tử nổi tiếng Kiều Chinh bước vào làng điện ảnh thế giới với phim Năm Dân 1963, cùng tài tử gạo cội Mỹ Marshall Thompson. -Tài tử hàng đầu Trung Quốc Châu Nhuận Phát đóng nhiều phim mang tên 'hồ': Long Hồ phong vân, Giang Hồ tinh, Giang Hồ long Hồ đầu. Đặc biệt phim Ngọa Hồ tàng long, anh đóng cùng nữ tài tử trẻ đẹp đang lên Chương Tử Di, đã giành được 4 giải Oscar. - Rồi hàng loạt phim Mỹ: Tiger Warsaw, Tiger and the Snow, Go Tiggers, Eyes of Tiger, Dragon Tiger Gate...

"Roar", bộ phim năm 1981 với sự góp mặt của Noel Marshall và người vợ sau, Tippi Hedren, cùng với con gái của Hedren, Melanie Griffith, được coi là bộ phim nguy hiểm nhất từng được thực hiện. Bộ phim nói về một người phụ nữ Mỹ và những đứa con của cô đi du lịch đến Châu Phi để thăm một nhà khoa học sống với những con vật hoang dã. Đó là những con vật được coi là thuần hóa trong bộ phim gây ra nhiều chấn thương. Trong tất cả 70 diễn viên và phi hành đoàn đã bị thương trong việc quay phim "Roar". Các chấn thương dao động từ vết trầy xước đến xương bị gãy thành một vẹo. Một số chấn thương là nguy hiểm đến tính mạng.

Ngoài ra, nữ tài tử xinh đẹp khả ái Angelina Jolie – người có nhiều con nuôi bốn phương và là đại sứ thiện chí Cao ủy Liên hiệp Quốc về tỵ nạn. Bà này đã trình bày thẳng thắn và độc đáo lập trường mình:

“ Con vật yêu thích của tôi là Cộp. Tôi thích chúng vì đó là những tạo vật độc lập, chúng oai vệ và luôn tiến về phía trước. Sách lược của chúng là chỉ tấn công, không cần phòng thủ. Tôi không bận tâm, nếu được so sánh với một con Cộp, tôi sẵn sàng đón nhận và vinh hạnh. Ngoài ra mỗi phụ nữ còn có 1 con Cộp tiềm ẩn bên trong và tôi cũng thế. ”

-Hồ còn xuất hiện qua Tục ngữ, Ca dao: kẻ thô lỗ dữ dằn sánh ‘dữ như Cộp’. - Sức mạnh phi thường ‘khoẻ như Hùm’. - Nói năng độc ác ‘miệng Hùm nọc Rắn’. - Thật là liều lĩnh không sợ ‘vuốt râu Hùm’. - Ở vào thế không thể lui ‘cối lưng Cộp. ’ - Coi chừng mang họa vào thân như nuôi ong tay áo hay ‘thả Cộp về rừng’- Ghét ai thường nguyện rủa là đồ ‘Cộp tha ma bắt’- Kể bần tiện thật uổng công vì ‘Ký cộp cho Cộp nó tha’- Mưu mẹo làm kẻ thù suy yếu ‘- Điệu Hồ ly sơn’-Mượn oai danh kẻ quyền thế để ức hiếp người ‘Mượn hơi Hùm, rung nhát khi’-. Phải vào lòng địch mới hạ được kẻ thù như chiến sĩ Biệt Kích QLVNCH đột nhập vào xảo huyết dịch ‘không vào hang Cộp sao bắt được Cộp’- Phong thái nam nữ ăn uống ngày nay không biết còn thích hợp như xưa các cụ dạy: ‘ Nam thực như hổ, nữ thực như miêu’ không nhỉ ?- Cha giỏi ắt sinh con quý ‘Hổ phụ sinh hổ tử’- Bài học kinh nghiệm người thợ săn cho biết ‘Rừng già lắm voi, rừng còi nhiều Hồ’- Sống làm sao để lưu danh thơm cho đời ‘Cộp chết để da, người ta chết để tiếng’

Ca dao phản ảnh triết lý đạo đức sống ở đời:

- Cáo bắt gà, cả nhà ra đuổi  
Cọp bắt bò, cả nhà hốt hoảng chạy mau.

- Mèo tha miếng thịt xông xao,  
Kểnh tha con lợn thì nào thấy ai?

- Hùm giết người, hùm ngủ,  
Người giết người, thức đủ năm canh.

Hiện tượng xã hội không thể đảo ngược:

- Trời sanh Hùm chẳng có vây,  
Hùm mà có cánh, Hùm bay lên trời.

- Bao giờ cho đến tháng ba,  
Ếch cắn cổ rắn tha ra ngoài đồng,  
Hùm nằm cho lợn liếm lông,  
Một chục quả hồng nuốt lão tám mươi....

Tình yêu giả dối thường kèm theo những lời thề thốt khó xảy ra:

- Nếu em còn ngần ngại,  
Anh xin thề lại cho tường,  
Đưa nào được Tấn quên Tần,  
Xuống sông Cọp ních, lên rừng sấu tha.

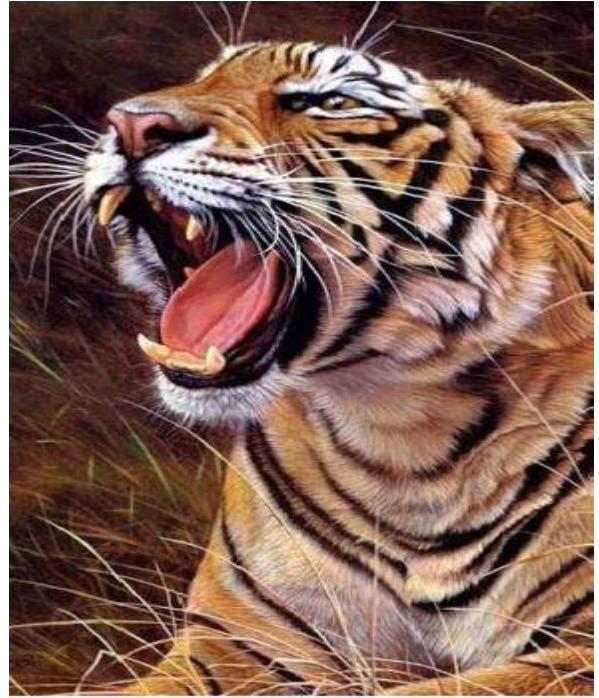
- Bộ nút hồ, ông Hùm cũng Hồ,  
Củ khoai tây, ông Sứ cũng Tây,  
Phải chi anh biết em chốn này,  
Đường cao sơn vạn thủy, ngàn ngày cũng đi.

Ca dao, đồng dao xuất hiện thời khẩn hoang Nam bộ:

- Đồng nai xứ sở lạ lung,  
Dưới sông sấu lội, trên rừng Cọp um.

- Cà mau lúc trước thấy mà ghê,  
Ai muốn làm ăn đến phải về,  
Dưới nước đĩa lênh, sấu lênh nghênh,  
Trên bờ Cọp rống, muỗi vo ve.

- Cọp rừng Sát moi ốc bắt cua,  
Cọp rừng thưa săn rùa dí thỏ,



Cọp đồng cỏ đuổi chó rình chim,  
Cọp rừng sim ăn ong hút mật.

-Theo nhà nghiên cứu Bùi ngọc Diệp, hiện nay vẫn còn nhiều địa danh Miền Nam mang dấu tích về Cọp xưa còn ghi lại như: tổng An thịt, Cần giờ, nơi nhiều Cọp ăn thịt người – Địa cứt Cọp, Giồng trôm, chỗ Cọp về nghỉ ngơi, phóng uest sau khi săn mồi – Đồn Cọp, Chợ lách, Cọp thường về phá hoại, dân làng lấy thân cau làm hàng rào vây hãm, rồi báo lên tỉnh đem súng về bắn chết-. Mỏ Cày, Bến tre, dân đi cày mang mỗ theo, thấy Cọp về khua mỗ báo động, sau dân chúng đọc trại theo phát âm Miền Nam là mỗ- Hồ châu hay cù lao ông Hồ, tức cù lao Sông hậu, Sa đéc- Hà tiên có đôi Ngũ Hồ- Bến tre có Giồng ông Hồ, Giồng Rọ (rọ bắt Hồ), Bung Hồ, Miếu ông Hồ...

-Đại thi hào Nguyễn Du lưu lại cho đời trường thi bất hủ ‘Truyện Kiều’, cụ vẫn không quên đưa Hồ vào thi tập với 1 từ duy nhất ‘Hùm’.

Hãy đọc để thấy sự ghen tương ác độc của Hoạn Thư đối với nàng Kiều:

- Giận dầu ra dạ thế thường,  
Cười này mới thực khôn lường hiểm sâu.  
Thân ta, ta phải lo âu,  
Miệng Hùm nọc rắn ở đâu chôn này

Tả tướng mạo đường bệ anh hùng Từ Hải:

- Râu Hùm, hàm én, mày ngài,  
Vai năm tấc rộng, thân mười thước cao,  
Đường đường một đấng anh hào,  
Côn quyền hơn sức, lược thao gồm tài.

Dưới trướng ba quân Từ Hải, Kiều ân đền oán trả:

- Trướng Hùm mở giữa trung quân,  
Từ công sánh với phu nhân cùng ngồi,  
Tiên nghiêm trông chửa dứt lời,  
Điểm danh trước dẫn chục ngoài cửa hiên,  
Từ rằng:”Ân oán hai bên,  
Mặc nàng xử quyết, báo đền cho mình”.

Từ Hải vì nghe nàng Kiều qui hàng bị Hồ tôn Hiến phục binh:

- Đang khi bất ý chẳng ngờ,  
Hùm thiêng khi đã sa cơ cũng hèn!  
Từ sinh liêu giữa trận tiền,  
Dạn dầy cho biết gan liền tướng quân.  
Khí thiêng khi đã về thần,  
Nhơn nhơn còn đứng chôn chân giữa vòng.

Lời sư bà Tam Hợp nói về cuộc đời hồng nhan đa truân của Kiều:

- Hết nạn ấy, đến nạn kia,  
Thanh lâu hai lượt, thanh y hai lần,



Trong vòng giáo dục gươm trần,  
Kẻ rằng Hùm sói, gửi thân tôi đòi,  
Giữa dòng nước chảy, sóng đòi,  
Trước hàm rồng cá gieo mỗi vắng tanh,  
Oan kia theo mãi với tình,  
Một mình mình biết, một mình mình hay  
Làm cho sống đọa thác đây,  
Đoạn trường cho hết kiếp này mới thôi!

\*Những năm Dân đáng ghi nhớ trong lịch sử Việt Nam:  
(Từ khi Hai Bà Trưng khởi nghĩa đến Pháp đô hộ )

- Nhâm Dần (42 Sau công nguyên) Mã Viện đem quân sang đánh Trưng Nữ Vương. Bên ta vì quân ít thế cô nên hai Bà phải lui quân về Cẩm Khê và nhảy xuống Hát Giang tự vẫn. Rồi để hù dọa dân Lạc Việt, Mã Viện cho lập trụ đồng và khắc vào đó ‘đồng trụ chiết, Giao Chỉ diệt’. Giao Châu lại bị ngoại bang đô hộ.

- Bính Dần (546) Trần Bá Tiên đánh thành Gia Ninh, Lý Bôn (Lý Nam Đế) lui về giữ Tân Xương, sau đó giao binh quyền cho phó tướng Triệu Quang Phục ngăn chống quân Lương.

- Bính Dần (966) Nam Tấn Vương Ngô Xương Văn mất, kéo theo sự sụp đổ của nhà Ngô. khắp nơi quần hùng nổi lên thành loạn thập nhị sứ quân. Vua Ngô là Xương Xí chỉ còn giữ được đất Bình Kiều. Đinh Bộ Lĩnh dẹp tan loạn sứ quân thống nhất đất nước.

- Canh Dần (990) Vua Lê Đại Hành đánh chiếm ba châu Địa Lý, Ma Linh và Bố Chính của Chiêm Thành. Sau đó sai Phụ quốc tướng quân Ngô Tử An đem 3 vạn quân, mở con đường từ biên giới Chiêm Việt ở Thạch Hà (Hà Tĩnh) tới châu Địa Lý (Quảng Bình). Đây là con đường bộ đầu tiên của nước ta.

- Nhâm Dần (1002) Vua Lê Đại Hành sửa sang pháp luật, định lại triều cương, tăng cường quân sự, khuyến khích nông nghiệp, nuôi ý chí bành trướng về phương Nam để giải quyết nạn nhân mãn tại đồng bằng sông Hồng.

- Giáp Dần (1014) Quân Nam Chiếu lại xâm lấn miền thượng du Bắc Việt, vua Lý Thái Tổ sai Dục Thánh Vương đi tiêu trừ, thắng trận và bình định được toàn vùng.

- Mậu Dần (1038) Nùng Tôn Phúc chiếm đất Quảng Nguyên (Cao Bằng) và quy phục nhà Tống, bị vua Lý Thái Tông bắt được và xử tử. Con Tôn Phúc và Trí Cao lại làm phản, chiếm Quảng Nguyên và Ung Châu lập nước Đại Nam, bị tướng nhà Tống là Địch Thanh dẹp yên. Từ đó nhà Tống có ý định thôn tính luôn Đại Việt nhưng bị Lý Thường Kiệt bẻ gãy bằng cách xua quân chiếm Ung, Khâm và Liêm Châu của Tàu.

- Giáp Dần (1074) Chế Củ được vua Lý Thánh Tông tha về nước nhưng ngôi vua Chiêm Thành đã lọt về tay Madhavamurty nên nội chiến lại xảy ra. Cuối cùng Harivarman 4 lên làm vua, đem quân đánh Đại Việt và Chân Lạp. Lý Thường Kiệt dẹp yên đồng thời tổ chức cuộc di dân tới ba

châu Đại Lý, Ma Linh và Bồ Chính vừa mới chiếm của Chiêm Thành. Đây là cuộc di dân đầu tiên của Đại Việt.

- Mậu Dần (1218) Liên quân Chiêm Thành và Chân Lạp cướp phá Nghệ An nhưng bị tướng trấn thủ là Lý Bất Nhiễm đánh tan.

- Bính Dần (1266) Java Indravaman 6 bị cháu là Cri ám sát cướp ngôi lên làm vua. Đó là Indravarman 5, trong lúc cả Đại Việt lẫn Chiêm Thành đang bị Mông Cổ làm le xâm chiếm.

- Vua Trần Thánh Tông sai sứ sang nhà Nguyên yêu cầu bỏ lệnh bắt nước ta cống nho sinh (tú tài), thợ thuyền và các kỹ thuật gia, chỉ chấp thuận để tướng Mông Cổ là Nột Loát Đài làm Đat Lỗ Cát Tề ở Đại Việt. Đây là chiến thuật hòa hoãn của nhà Trần trước ý đồ xâm lược lần thứ 2 của Nguyên-Mông.

- Tháng Chạp cùng năm, vua Nguyên lại sai Sài Thung sang hạch hỏi nước ta về lý do không chịu thi hành 6 điều khoản của Mông Cổ. Vì ghét tướng giặc hách lối nên vua nhà Trần không thêm trả lời và đánh đuổi tên giặc này về nước. Đó là nguyên nhân để Mông Cổ sang đánh nước ta lần thứ 2 nhưng cuối cùng cũng bị quân dân Đại Việt đánh tan.

- Nhâm Dần (1302) Vua Chiêm là Chế Mân cử phái đoàn sang Đại Việt cầu hôn công chúa Huyền Trân nhưng dù đã được thượng hoàng Nhân Tông hứa gả vẫn bị vua Anh Tông và triều thần từ chối. Cuối cùng Chế Mân xin dâng hai châu Ô, Rí (Quảng Trị và phía bắc Thừa Thiên ngày nay) làm sính lễ mới được nhà Trần chịu gả.

- Nhâm Dần (1422) Giặc Minh và Lào liên kết vây đánh Bình Định Vương Lê Lợi nhưng ông thoát được về cố thủ tại núi Chí Linh.

- Giáp Dần (1434) Lê Thái Tổ mất, thừa di vua Thái Tông còn nhỏ nên vua Chiêm là Bồ Đề sang cướp chiếm Hóa Châu nhưng bị các tướng Lê Chuyết, Lê Liệt và Trần Lê Khôi đánh tan.

- Canh Dần (1470) Theo gót Chế Bồng Nga, Trà Toại đem 10 vạn quân cướp phá Hóa Châu. Do đó vua Lê Thánh Tông đem lực lượng thủy bộ chinh phạt Chiêm Thành, đuổi Trà Toại chạy vào sông Phan Lang (Ninh Thuận), giải phóng đồng bào Thượng tại Cao Nguyên Trung Phần khỏi ách nô lệ của người Chăm, đồng thời rạch hẳn biên giới ngăn cấm người Thượng không được tràn xuống cướp phá đồng bằng.

- Mậu Dần (1578) Chúa Tiên Nguyễn Hoàng cử Lương Văn Chánh làm Biên quan mở mang bờ cõi về phương Nam, di dân tới lập nghiệp tại Bình Định, Phú Yên.

- Nhâm Dần (1602) Nguyễn Hoàng lập phủ Quảng Nam và sai thế tử Nguyễn Phúc Nguyên vào trấn thủ. Hội An từ đó trở thành thương cảng lớn của châu Á, có nhiều người phương Tây, Nhật, Tàu lui tới làm ăn buôn bán với cái tên ngoại quốc là Faifo.

- Giáp Dần (1674) Nặc Ông Đài cầu viện quân Xiêm về đánh Chân Lạp, Nặc Ông Nộn sang cầu cứu. Hiền Vương Nguyễn Phúc Tần sai cai cơ Nguyễn Dương Lâm đánh quân Xiêm, phá đồn Sài Côn, xây thành Nam Vang, Nặc Ông Đài chạy trốn và chết trong rừng.

- Mậu Dần (1698) Sau khi bình định xong Chiêm Thành, Ninh Vương Nguyễn Phúc Chu cử thống soái Nguyễn Hữu Cảnh (Kính) làm kinh lược Sứ phương Nam. Người Việt tại Ngũ Quảng theo chân đoàn quân Nam tiến tới lập nghiệp tại các vùng vừa khai phá
- Canh Dần (1770) Mọi Đá Vách (Hre) ở phía Tây Quảng Ngãi xuống cướp phá dân chúng ở bình nguyên. Chúa Nguyễn sai ký lục Quảng Nam là Trần Phước Thành đem quân 5 đạo đánh dẹp mới yên. Ông cho đặt các đồn binh dọc theo biên giới để trấn áp và bảo vệ dân chúng.
- Nhâm Dần (1782) Tây Sơn vào đánh trấn Thuận Thành do cai tổng Tá là người Chiêm cai quản. Tá đem quốc ấn Chiêm Thành giao cho Tây Sơn nên được giữ lại chức cũ.
- Tây Sơn đánh thành Sài Côn, Nguyễn Ánh thua chạy ra Phú Quốc nhưng vẫn giữ được quốc ấn do chúa Nguyễn Phúc Chu đúc năm Vĩnh Thịnh thứ 5 (1709). Ấn này được các vua nhà Nguyễn làm quốc bửu truyền ngôi từ năm 1802-1945.
- Tháng 4, tướng Tây Sơn là Nguyễn Văn Huy và Trần Quang Diệu đem quân thủy bộ vào đánh Phú Yên và Diên Khánh, chúa Nguyễn Ánh từ Gia Định ra tiếp cứu nên quân Tây Sơn rút về. Nhưng khi quân Nguyễn Ánh về Nam, Tây Sơn vây hãm Diên Khánh, Bình Thuận.
- Mậu Dần (1818) Vua Gia Long sai trấn thủ trấn Vĩnh Thanh là Nguyễn Văn Thoại huy động 1500 dân công người Việt và Khmer đào sông Tam Khê (kênh Thoại Hà) dài 12.410 tầm khoảng 31.769m, rộng 10 trượng (40m) và sâu 18 thước ta (7,2m). Công tác được hoàn thành sau 1 tháng.
- Mậu Dần (1878) Hội địa dư thương mại Paris tổ chức hội chợ thương mại quốc tế, dùng tài liệu nguy tạo để lường gạt dư luận trong và ngoài nước, để Pháp có lý do xâm lăng Bắc Kỳ, qua cái gọi là thi hành hiệp ước 1874 được ký kết giữa Pháp và triều đình Huế.
- Để mở mang dân trí, vua Tự Đức khuyến khích mọi người đóng thuyền sang Hương Cảng lập công ty làm ăn buôn bán, đồng thời còn cấp học bổng cho những người thông kinh sách đi Pháp và Hồng Kông du học trong 5 năm và sẽ được bổ làm quan sau khi tốt nghiệp. Truyền thống này đã có từ thời Minh Mạng khi nhà vua lập ra Tứ Địch Quán được coi như trường dạy ngoại ngữ đầu tiên của nước ta tại Huế.
- Nhâm Dần (1902) Tiểu La Nguyễn Thành một chí sĩ cần vương tại Quảng Nam, cùng Phan Bội Châu lập Việt Nam Quang Phục Hội, tôn Kỳ Ngoại Hầu Cường Để làm minh chủ với tôn chỉ dùng vũ lực đánh đuổi thực dân Pháp ra khỏi nước Việt Nam.
- Giáp Dần (1914) Đại chiến thứ nhất bùng nổ (1914-1918), để phòng Phan Chu Trinh đang ở Pháp theo Đức, thực dân bắt ông giam vào ngục Sante (Paris) một năm sau mới thả.
- Nhiều cuộc nổi dậy chống thực dân Pháp tại Lào Kai, Yên Bái, Phú Thọ.. do Việt Nam Quang Phục Hội lãnh đạo.
- Bính Dần (1926) Nhiều thanh niên trí thức Việt Nam gồm Nhượng Tống, Hoàng Phạm Trân,

Nguyễn Thái Học, Phan Tuấn Tài, Hồ Văn Mịch.. lập Nam Đồng Thư Xã ở Hà Nội, xuất bản các loại sách chính trị với mục đích phổ biến sâu rộng tới đồng bào những tư tưởng cách mạng của Gandhi, Tôn Văn. Nhưng chỉ thời gian ngắn, Pháp tịch thu hết sách báo và đóng cửa Nam Đồng Thư Xã.

- Ngày 24/3 Tây Hồ Phan Chu Trinh tạ thế tại Phú Nhuận (Sài Gòn). Quốc dân cả nước kể cả người Việt tại Miên, Lào, Thái lập bàn truy điệu và tới đưa đám tang trên hàng vạn người, nhiều học sinh bãi khóa, bắt chấp thực dân ngăn cấm, đuổi học và bắt bớ giam cầm.

.....  
-Nói Cọp ‘ thật’ nhiều rồi, chắc chúng ta cũng thường nghe nói đến Cọp Giấy, để ám chỉ nhân vật, đoàn thể hay nước nào ‘có tiếng mà không có miếng’ – giống hàng mã chỉ cần mỗi lửa cúng cô hồn là ra tro – Chủ tịch Trung quốc đã từng chế diễu Mỹ là ‘Con Cọp Giấy’ và dạy đàn em CSVN đừng sợ đế quốc Mỹ, vì thế các ‘cán ngố’ cứ tưởng máy bay, tàu chiến, xe tăng Mỹ làm toàn bằng giấy nên lao mình vào chỗ chết thảm bại. - Trong nhà tù Cộng sản, chúng tôi từng nghe những tên cán bộ tự hào khoe lác khoe khoang chỉ với mã tấu, gậy tầm vông đã đánh thắng 3 tên giặc sừng sỏ nhất thế giới: thực dân Pháp, xâm lược Tàu và đế quốc Mỹ. Thực ra chúng chỉ là những tên ‘ Cọp giấy ‘?

Và gần đây nhất, sau khi Hoa Kỳ thất bại trong việc rút quân tại chiến trường Afghasnistan, ngày 15/8/21 tờ báo Trung cộng Global Times đã chế nhạo Hoa Kỳ chỉ là ‘Cọp giấy’. Điều này minh chứng sự bất lực Hoa Kỳ khác với chiến tranh Việt Nam, khi Cộng sản Bắc Việt được sự yểm trợ tối đa của Trung cộng và Nga xô, trong khi phiến quân Taliban không được trợ giúp của một lực lượng nào bên ngoài trong suốt 20 năm qua.

-Viết về năm Dần đến đây tôi nhớ lại một truyện cảm động về Cọp khi tôi bắt đầu tình nguyện phục vụ trong Binh chủng Cọp Bay LLDB. Lúc vừa đão nhận đơn vị, Trung úy Đại đội trưởng thấy tôi dáng dấp thư sinh, thân mật dặn dò:”Anh vừa mới ra trường, xuất thân là nhà giáo, nhưng không thể đối xử với binh sĩ như học trò được đâu nhé! Bọn lính trẻ tình nguyện qua Binh chủng này là dân giang hồ tứ chiếng, rất can đảm, không sợ chết, nhưng cũng rất khó trị đấy. ”. Tôi mỉm cười cảm ơn sự hướng dẫn thành thực của đàn anh. Biệt Thượng sĩ nhất Trung đội phó là người nhiều kinh nghiệm chiến trường, từng sống chết với binh sĩ qua 10 năm chiến đấu, nên tôi giao công việc kỷ luật, xử phạt cho ông, vì binh sĩ thuộc quyền rất nể sợ nhưng vẫn thân mật gọi ông là ‘bố’ đúng hai nghĩa về tuổi tác và ông có cô con gái rọu xinh đẹp.

Mỗi lần đi hành quân, tôi nói Trung đội phó chia đều phần lương khô của mình cho cả trung đội và mỗi bữa tôi sẽ ăn chung với một người. Tôi muốn tránh cho chú ‘cận vệ’theo tôi không phải mang vác gánh nặng gấp đôi, đồng thời tôi có dịp tìm hiểu về hoàn cảnh từng binh sĩ qua mỗi lần ăn chung. Dần dần thấy thái độ trầm tĩnh gần gũi thân mật, binh sĩ đã giành cho tôi lòng mến phục.

Trong 1 lần xâm nhập vào mật khu vùng biên giới Lào-Việt, Trung đội tôi bị 1 Tiểu đoàn địch bao vây với ý định bắt sống hơn là tiêu diệt. Chúng thổi từng hồi kèn trước khi hò hét xung phong vang dội núi đồi. Chúng tôi chống cự mãnh liệt để dẹp tan âm mưu độc ác. Chiến sĩ dẫn đầu ngã gục, tôi cùng với y tá vọt lên lồi xác anh về phía sau, bỗng nghe tiếng hò lớn:

- Ông thầy lui lại phía sau để tôi dẫn đầu cho !

Tôi quay lại, nhận ra Hạ sĩ nhất Thạch Sơn, tiểu đội trưởng. Tôi quát:

- Tôi hay anh chỉ huy ?



Trận ‘thử lửa’ đầu đời binh nghiệp, trung đội tôi được viện binh giải cứu, nhưng tổn thất 1/3 vừa chết vừa bị thương, lui về hậu cứ dưỡng sức chờ bổ sung quân số. Các binh sĩ đa số còn độc thân như tôi thường tập trung tại sân trại uống bia rượu giải sầu. Trong lúc quá chén Hạ sĩ nhất Sơn còn có biệt danh ‘Hổ tửu’ vì uống rượu như hũ chìm và luôn đeo nanh Cọp bọc vàng trước ngực, chăm chăm nhìn tôi hỏi:

- Ông thầy chịu chơi thiệt ! Cuộc hành quân vừa qua tôi thấy ông cứ đứng khoi khoi sợ ông mới ra trường chết uống quá ! Ông không sợ chết à ?

- Chết có số chứ! Nếu sợ chết tôi đâu có chọn Binh chủng này. Hơn nữa tôi cũng có bùa hộ mệnh-

Tôi cười để lộ cho anh xem Thánh Giá đeo trước ngực.

Nghe nói anh trở mặt phấn khởi vạch ngực:

- Tôi cũng có bùa hộ mệnh!

- Bùa gì vậy?

- Đây là nanh Cọp ba càng vùng núi Thất sơn đã thành tinh, nhưng vẫn bị sập bẫy người Miên.

Tôi mua lại của ông thầy pháp đã ếm bùa chú linh lắm. Uống nhầm thuốc độc sẽ tiêu tan, đạn bắn không trúng. Tôi ở Binh chủng đã 7 năm, đụng nhiều trận dữ dội mà Việt Cộng có bắn trúng tôi đâu. Nếu ông thầy không tin, tôi cởi áo đứng giữa sân để ‘chó lửa’ ông thầy thử xem.

Tôi giờ tay cản lại:

- Thôi được rồi ! Làm vậy mất linh !

..... Một năm sau, tôi được chuyển về phụ trách tờ báo Binh chủng tại Bộ Tư Lệnh cũng không xa đơn vị cũ, vừa đúng lúc Thượng sĩ nhất trung đội phó được thăng cấp chuẩn úy, thay thế tôi làm trung đội trưởng.

Những năm kế tiếp, chúng tôi vẫn qua lại thân tình, rồi tôi xin đổi lên miền Cao nguyên đất đỏ mưa buồn quê vợ. Bỗng được tin anh tử trận sau trận ác chiến với Cộng quân, tôi không về được để thắp cho anh nén hương từ biệt. Tôi xót xa thương tiếc người đồng đội can đảm, ước nguyện chưa thành đã nằm xuống với lòng tin đơn thật vào Lá bùa ‘nanh cọp’ hộ mệnh sẽ giúp anh đứng vững chiến đấu cho đến khi dẹp tan giặc Cộng, đem lại thanh bình cho Quê hương.....

Nói về Hồ đã nhiều, đến đây tôi xin được nói tiếp những vần thơ Hồ nhớ rừng của Thế Lữ để kết thúc bài viết về Hồ trong năm Dần:

*Nào đâu những đêm vàng bên bờ suối  
Ta say mồi đứng uống ánh trăng tan,  
Đâu những ngày mưa chuyển bốn phương ngàn,  
Ta lặng ngắm giang san ta đổi mới,  
Đâu những bình minh cây xanh nắng gội,  
Tiếng chim ca giấc ngủ ta tưng bừng,  
Đâu những chiều lênh láng máu sau rừng,  
Ta đợi chết mảnh mặt trời gay gắt,  
Để ta chiếm lấy riêng phần bí mật,  
Than ôi! Thời oanh liệt nay còn đâu!...*

Tôi muốn mượn những dòng thơ trên để kính tặng các Vị Anh hùng QLVNCH đã một thời vì dân vì nước ngang dọc vẫy vùng, nhưng vận nước đổi thay phải sa cơ thất thế, lưu lạc quê người,

ôm mối hận lòng vì mộng ước chưa thành. Nhưng anh hùng thất thời lỡ vận sẽ có những anh hùng nối tiếp để hoàn thành sứ mạng dở dang, vì ' Hồ phụ ất sinh Hồ tử' sẽ trở lại rừng thiêng, dựng lại cơ đồ sự nghiệp cha anh lưu lại:

*“ Lóp Hậu Duệ sẽ trở về,  
Quyết tâm nối tiếp lời thề cha anh,  
Non Sông Nước biếc Rừng xanh.  
Sẽ vang Khúc hát Thanh bình Quê ta.*

Năm Nhâm Dần, kính Chúc Quý Vị Phúc Lộc An Khang với niềm phấn khởi sớm quang phục Quê Hương.

## **ĐINH VĂN TIẾN HÙNG**

**\*Phụ dẫn :** Tìm hiểu thêm phong tục ngày Tết tại một số quốc gia.

### **\*Các quốc gia đón Tết Âm lịch giống Việt Nam**



*Ngày Tết Nguyên Đán (Tết âm lịch) được xem là ngày Tết cổ xưa nhất lịch sử Việt Nam. Đây là những ngày để mọi người trong gia đình quây quần bên nhau, nghỉ ngơi sau 1 năm làm việc mệt mỏi. Tuy nhiên không riêng Việt Nam, có rất nhiều nước trên thế giới cũng ăn Tết theo âm lịch.*

#### ***\*Trung Hoa***

*Giống như Việt Nam, Tết cổ truyền ở Trung cộng là ngày lễ lớn nhất, quan trọng nhất trong năm.*

*Đây là dịp để gia đình sum họp đón năm mới cùng nhau vì thế từ ngày 8/12 âm lịch mọi người dân Trung Hoa trên khắp thế giới kéo nhau về quê ăn Tết.*

*Những lễ hội vui Tết cổ truyền của Trung cộng được kéo dài cho đến hết ngày 15/1 âm lịch.*

Để cầu mong những điều may mắn trong năm mới, người dân Trung cộng thường trang trí nhà bằng cách treo những câu đối đỏ, đèn lồng đỏ và đốt pháo rộn ràng.  
Đường phố Trung cộng được trang hoàng rực rỡ.

Ngày Tết, người Trung cộng cũng có thói quen quây quần bên nhau làm những món ăn ngon để thờ cúng tổ tiên.

Mỗi năm trong lịch của người Trung cộng tương ứng với một con vật nên trong năm của con vật nào thì người ta thường tránh ăn thịt con vật đó vào đầu năm.

Thực đơn ngày Tết của người Trung cộng đa phần là các loại bánh.

Trong đó đáng chú ý có bánh tổ (Nian Gao) được làm từ gạo nếp loại tốt, cùng với đường và một chút gừng tươi.

Theo tiếng Trung, "Gao" là bánh, "Nian" là chất dính, nghĩa là bánh nếp, bánh dính, mọi người dùng món bánh này với ước các thành viên trong gia đình lúc nào cũng luôn kết dính, gắn bó với nhau bền vững.

Phiên âm "Nian Gao" trong tiếng Trung còn mang ý nghĩa chỉ sự thịnh vượng, tiến bộ, luôn đi lên. Đó cũng chính là mong ước của mọi người trong năm mới.

### \*Campuchia

Tết theo lịch âm của đất nước Campuchia lễ hội lớn ăn mừng năm mới theo lịch cổ truyền của dân tộc Khmer, còn được gọi là lễ hội Chol Chnam Thamy.

Người dân Campuchia hay người Khmer tại Việt Nam đón lễ hội Chol Chnam Thamy rất lớn. Đối với họ còn tin rằng mỗi năm có một vị thần được sai xuống chăm lo cho cuộc sống và con người trong năm đó, hết năm lại có một vị thần khác xuống.

### \*Thái Lan

Tại đất nước chùa vàng Thái Lan, người dân ăn Tết âm lịch 3 ngày giống Việt Nam. Lễ hội lớn nhất năm này được đặt tên là Songkran và diễn ra từ 13/4 đến 15/4. Lúc này phong tục té nước đầu năm diễn ra để, người trẻ sẽ té nước vào người già để tỏ lòng tôn kính. Người lớn tuổi thì mong rất hậu bối sẽ bỏ qua những lời gắt gỏng của người già hàng ngày.

Đặc biệt phong tục té nước vào ngày Tết âm này rất hoành tráng. Nó đã thu hút rất nhiều khách du lịch, và họ rất thích thú khi sử dụng thau, chậu, bóng nước, súng nước để té vào nhau... Những người bị té nước nhiều nhất được cho là sẽ may mắn suốt cả năm.

### \*Đài Loan

Người Đài Loan xem đây là ngày lễ lớn nhất trong năm, là ngày mọi người trong gia đình tụ họp bên bàn ăn, chia sẻ cho nhau những buồn vui, thành công thất bại trong năm qua.

Việc sum họp ngày Tết với người dân Đài Loan quan trọng, đến nỗi nếu có 1 thành viên trong gia đình về trễ hoặc không về được họ vẫn để dành 1 chỗ ngồi cho những người này.

### \*Singapore

*Vì là một đất nước có nguồn gốc quá nửa là người Hoa, nên hơi hướng văn hóa Singapore chịu ảnh hưởng rất nhiều từ Trung cộng. Ngày Tết âm tại Singapore diễn ra gần như cùng lúc với Việt Nam (ngày 1 tháng 1 âm lịch).*

*Người dân trang trí nhà cửa đường phố với sắc đỏ đặc trưng của ngày Tết để đón chờ năm mới. Có rất nhiều lễ hội diễn ra suốt 1 tháng tính từ mùng 1 âm lịch cho đến hết trung tuần tháng 2. Nổi bật gồm có Lễ hội Hoa đăng, Lễ hội Singapore River Hongbao và Lễ hội đường phố Chingay.*

### **\*Mông Cổ**

*Ngày Tsagaan Sar hoặc Tết Tháng Trắng là những tên gọi để người Mông Cổ gọi cho ngày Tết âm lịch của mình. Ngày Tsagaan-Sar báo hiệu mùa xuân đến kết thúc 1 mùa đông lạnh lẽo tại nơi đây, thời điểm ấm áp thích hợp để bắt đầu một mùa vụ mới.*

*Mọi người trong gia đình quay quần bên nhau, thưởng thức bữa cơm gia đình ấm cúng. Người già sẽ trao quà cho những em nhỏ như phong tục lì xì Tết tại Việt Nam. Các mâm hoa quả được bày lên để cúng tổ tiên được trang trí đẹp mắt.*

*Trong mâm cơm ngày Tết của Mông Cổ có những món ăn rất đặc biệt như: cơm và sữa đông, cơm và nho khô, thịt cừ nướng... những món ăn này mang đậm vị biên cương hoang dã của Mông Cổ.*

### **\*Hàn Quốc – Triều Tiên**

*Có chung nguồn cội với nhau nên để hiểu 2 đất nước này vẫn ăn Tết âm lịch vào mùng 1 (Triều Tiên đã đổi ăn Tết từ tháng 10, tháng 11 sang mùng 1/1 âm lịch vào những năm gần đây). Tuy có nhiều phong tục khác vào ngày Tết nhưng phong tục mọi người cùng trong gia đình sum vầy bên nhau ngày Tết vẫn không khác là mấy.*

*Món ăn truyền thống ngày Tết tại Hàn Quốc là ttok-kuk (một loại phở nước được chế từ bò hay gà), món cay kim chi và canh bánh gạo. Người dân Hàn Quốc cho rằng khi ăn cuối Ttok-kuk thì họ sẽ được thêm một tuổi nữa.*

*Còn với Triều Tiên là "cơm thuốc", đây là món ăn quan trọng trong mâm cơm cúng tổ tiên và dùng để đãi khách vào đầu năm. Người Triều Tiên quan niệm, ăn loại cơm này vào đầu năm mới thì cả năm sẽ được sống sung túc và ngọt ngào.*

### **\*Ấn Độ**

*Ngày Tết âm lịch lớn nhất năm ở Ấn Độ là lễ hội Holi. Đây được xem là lễ hội quan trọng nhất năm và là lễ hội mùa xuân nổi tiếng của người dân Ấn Độ.*

*Lễ hội này đánh dấu sự kết thúc của mùa đông khắc nghiệt và chào đón mùa xuân, là đặc trưng của ngày Tết. Ngoài ra người Ấn Độ cho rằng khi nắng ấm lên xua tan cái lạnh mùa đông cũng giống như việc cái thiện đánh lùi cái ác.*



*Cũng giống với lễ hội té nước của Thái Lan, tại Ấn Độ diễn ra sự kiện mọi người pha bột màu và nước thoa lên mặt, quần áo... những người xung quanh dù quen hay lạ. Cùng với hàng loạt lễ hội đặc sắc khác, sự kiện này làm cho khách du lịch khá ấn tượng và thích thú khi tham gia lễ hội này.*

### **\*Bhutan**

*Có thể nói lịch nghỉ ngơi và ăn Tết của Bhutan diễn ra rất giống Việt Nam. Người dân Bhutan gọi chuỗi ngày này là Tết Losar. Đây là ngày lễ quan trọng nhất năm được tính theo âm lịch, nó diễn ra trong vòng 15 ngày và ba ngày đầu tiên của năm mới.*

*Mọi thành viên trong gia đình quay về nhà dù ở xa nơi đâu, cùng nhau dọn dẹp nhà cửa, bày biện các mâm cơm, mâm trái cây để cúng tổ tiên cũng là phong tục của người Bhutan. Những mâm cơm thịnh soạn nhiều thực phẩm và hoa quả để tạ ơn thần linh và tổ tiên đã ban tặng cho họ cuộc sống ấm no trong năm cũ.*

*( Như Ý )*